

# THIẾT KẾ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM NGÀY LỄ, NGÀY HỘI TRONG HỌC PHẦN GIÁO DỤC HỌC MẦM NON CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

LẠI THỊ HẰNG\*

Ngày nhận bài: 07/09/2017; ngày sửa chữa: 11/09/2017; ngày duyệt đăng: 18/09/2017.

**Abstract:** Building the model "creative experiential activity" is an important step in teaching process. Experiential activities help teachers achieve the goals of teaching at preschool education such as introducing students' knowledge, forming competence and life skills for students. In this article, author mentions the definition and features of the experiential activities to create the basis for building the creative experiential activities in teaching at preschools. Also, author mentions design of experiential activities in the content of traditional festivals for students of preschool education. To organize these activities, teachers must obey the rules on teaching objectives, accuracy and logic, the practice and variety.

**Keywords:** Model, creative experiential activities, festival day, Day of school, teaching, preschool.

1. Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT nhấn mạnh việc dạy học tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm. Nghĩa là cần tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường sự trải nghiệm, nhằm phát huy tính tích cực, sáng tạo cho người học, tạo ra các môi trường khác nhau để người học được trải nghiệm nhiều nhất, đồng thời là sự khởi nguồn, biến những ý tưởng của các em thành hiện thực để các em thể hiện hết khả năng của mình.

Nói tới *trải nghiệm sáng tạo* (TNST) là nói tới việc người học phải được trải nghiệm qua thực tế, tham gia vào hoặc tiếp xúc đến sự vật hoặc sự kiện nào đó và tạo ra những giá trị mới về vật chất hoặc tinh thần, tìm ra cái mới, cách giải.

Nằm trong chương trình đào tạo giáo viên (GV) mầm non (MN) của Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh, học phần *Giáo dục học mầm non* cũng đã dành nhiều thời lượng cho nội dung lí thuyết và thực hành để đề cập đến tổ chức ngày lễ, ngày hội cho trẻ trong trường MN. Tổ chức hoạt động ngày lễ, ngày hội ở trường MN là hoạt động chiếm vị trí quan trọng trong chuỗi các nội dung giáo dục. Việc tổ chức hoạt động thực hành, trải nghiệm không những giúp các em sinh viên (SV) ngành MN phát triển nhận thức, nhiều kiến thức thực tiễn, mà còn hình thành tình cảm, thái độ tốt mà còn giúp các em có thêm nhiều kĩ năng mới mẻ, đáp ứng tốt cho hoạt động thực tế phổ thông, thực hành sư phạm và cho công việc sau này.

2. Thiết kế và tổ chức thực hành hoạt động lễ hội trong học phần Giáo dục học mầm non theo mô hình hoạt động trải nghiệm

2.1. Định hướng của Bộ GD-ĐT về hoạt động trải nghiệm trong chương trình giáo dục của các cấp học. Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW khóa XI về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam",

Bộ GD-ĐT đã triển khai xây dựng Chương trình giáo dục phổ thông mới, trong đó chú trọng đến việc thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong chương trình giáo dục ở các bậc học nhằm "tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng và hiệu quả giáo dục phổ thông, chuyển từ dạy chữ, đối phó với thi cử sang kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp; góp phần chuyển nền giáo dục nặng về truyền thụ kiến thức sang nền giáo dục phát triển toàn diện hài hòa đức, trí, thể, mĩ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi người".

Trong bản dự thảo Chương trình giáo dục phổ thông mới, hoạt động trải nghiệm được xây dựng thành chương trình trong chương trình phổ thông tổng thể; được phân bổ thời gian cụ thể ở các lớp học; được định hướng rõ ràng về mục tiêu, nội dung, hình thức tổ chức, phương pháp tiến hành, cách đánh giá kết quả hoạt động: + Hoạt động trải nghiệm dành cho tất cả học sinh; + Nội dung hoạt động trải nghiệm gồm 5 lĩnh vực: Phát triển cá nhân; Cuộc sống gia đình; Đời sống nhà trường; Quê hương đất nước và cộng đồng xã hội; Nghề nghiệp và phẩm chất người lao động; + Hình thức và phương pháp chủ yếu của hoạt động trải nghiệm là tham quan, thực địa, câu lạc bộ, diễn đàn, giao lưu, câu lạc bộ, cắm trại, trò chơi, thực hành lao động; + Phương pháp đánh giá bằng quan sát hành vi, thái độ, bảng kiểm, bản tự luận, hồ sơ hoạt động, sản phẩm...

2.2. Về mô hình hoạt động TNST

2.2.1. Học tập qua TNST. Hoạt động trải nghiệm là "hoạt động giáo dục, trong đó người học dựa trên sự tổng hợp kiến thức của nhiều lĩnh vực giáo dục và nhóm kĩ năng khác nhau để trải nghiệm thực tiễn đời

\* Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

sống, nhà trường, gia đình và tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, qua đó hình thành những phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và một số năng lực thành phần đặc thù của hoạt động này: năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động; năng lực thích ứng với biến động của nghề nghiệp và cuộc sống”.

Như vậy, hoạt động TNST là hình thức hoạt động được thực hiện và hiệu quả, giúp người học phát hiện, hình thành kiến thức, vận dụng kiến thức đã học và áp dụng trong thực tế đời sống. Các hoạt động được thực hiện trong lớp học, nhà trường, gia đình hay tại bất kỳ địa điểm nào phù hợp.

**2.2.2. Các giai đoạn học tập qua trải nghiệm.** Quá trình dạy học là một quá trình hoạt động thống nhất giữa GV và học sinh (HS). Trong đó, GV giữ vai trò hướng dẫn, tổ chức, điều chỉnh hoạt động của HS nhằm làm cho HS tự giác nắm vững hệ thống tri thức, kĩ năng, kĩ xảo, giúp trẻ phát triển được năng lực nhận thức, năng lực hoạt động và hình thành cơ sở của thế giới quan khoa học.

Học tập dựa vào trải nghiệm tiến hành trên vốn kinh nghiệm và việc sử dụng các giác quan của người học. Học tập dựa vào trải nghiệm không đơn thuần là thực hiện một hoạt động học tập trong môi trường xung quanh, mà trải nghiệm trở thành một quá trình học tập khi nó được HS động não và phản hồi, từ đó rút ra những kết luận để ghi nhớ và vận dụng vào các tình huống khác nhau. Trong quá trình giáo dục này, GV chính là người tạo ra môi trường học tập thuận lợi nhất để HS tham gia.

Mô hình học tập dựa vào trải nghiệm lần đầu tiên được David Kolb nghiên cứu. Ông là nhà lí luận giáo dục đầu tiên nghiên cứu về học tập dựa vào trải nghiệm và là giáo sư về hành vi tổ chức trong trường Weatherhead, Case Western Reserve University, Cleveland, Ohio, Mĩ. David Kolb đã phát triển một mô hình học tập dựa vào trải nghiệm (experiential learning, thường được biết đến với cái tên “Chu trình học tập Kolb”) nhằm “quy trình hoá” việc học với các giai đoạn và thao tác được định nghĩa rõ ràng.

Mô hình học tập dựa vào trải nghiệm của David Kolb là một chu trình gồm có 4 giai đoạn. Trong đó, người học thử nghiệm và điều chỉnh các khái niệm mới như là kết quả của hoạt động phản hồi và hình thành khái niệm. Cụ thể:

- **Giai đoạn 1. Kinh nghiệm:** Bản thân mỗi HS khi bắt đầu tham gia hoạt động học tập dựa vào trải nghiệm đều đã có vốn kinh nghiệm thực tế. Những kinh nghiệm này được tích lũy trong mỗi HS thông qua sự hiểu rõ,

nắm rõ về sự vật, hiện tượng, một khái niệm nào đó mà HS đã được học, đã được tiếp xúc.

Khi bước vào giai đoạn 1, trong nhận thức về kiến thức, ở mỗi HS bắt đầu xuất hiện sự mâu thuẫn, bất đồng giữa kiến thức đã có với nhiệm vụ được giao. Chính những mâu thuẫn, bất đồng trong kiến thức tạo ra những tình huống có vấn đề kích thích nhu cầu học tập ở mỗi HS.

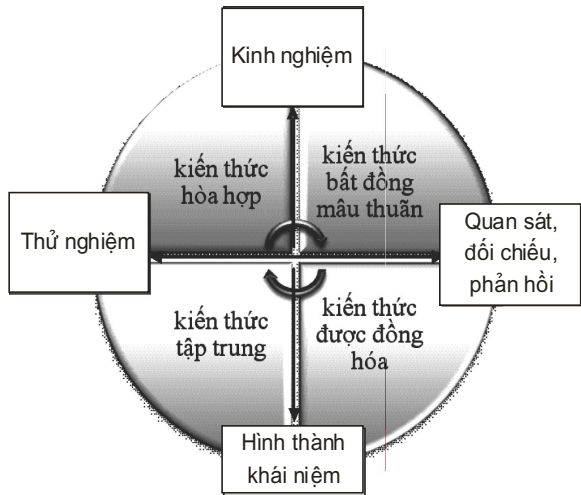
- **Giai đoạn 2. Quan sát, đối chiếu, phản hồi:** HS trải nghiệm thực tế, tương tác trực tiếp với môi trường học tập. Qua quan sát, cảm nhận và đối chiếu, phân tích, đánh giá các sự vật, hiện tượng, kết hợp huy động vốn kinh nghiệm đã có của bản thân để tìm hiểu về sự vật, hiện tượng. Giai đoạn này, trong mỗi bản thân HS xuất hiện những ý tưởng, dự định cho việc thực hiện nhiệm vụ học tập.

- **Giai đoạn 3. Hình thành khái niệm:** Mỗi HS bắt đầu có sự hình thành khái niệm về sự vật, hiện tượng. Bước vào giai đoạn học tập này, kiến thức về sự vật, hiện tượng được hình thành tập trung trong mỗi HS rất rõ ràng mặc dù các kiến thức đó có thể đúng hoặc chưa đúng về sự vật, hiện tượng. Chính những kiến thức tập trung này là cơ sở để HS bước vào giai đoạn học tập tiếp theo.

- **Giai đoạn 4. Thử nghiệm tích cực:** HS đã có một bản kết luận được rút từ thực tiễn với các luận cứ và suy diễn liên kết chặt chẽ. Bản kết luận đó có thể coi như một giả thuyết đối với mỗi HS. Giả thuyết đó phải đưa vào thực tiễn để kiểm nghiệm. Qua hoạt động thử nghiệm thực tiễn, HS nhận định lại những giả thuyết đã đề ra. Bước vào giai đoạn học tập này, bản thân HS có sự chuyển đổi thông qua các hành động. Chính hoạt động thử nghiệm giúp HS điều chỉnh, sửa sai những gì mà các em có được. Đồng thời, cũng chính thử nghiệm sẽ giúp HS nắm bắt khái niệm mới chắc chắn hơn và chuyển tải nó thành kinh nghiệm mới cho bản thân mình. Với những phân tích trên, có thể biểu thị chu kì học tập dựa vào trải nghiệm cùng với các cấu trúc của chu kì qua mô hình (xem mô hình trang bên).

Chu kì học tập dựa vào trải nghiệm diễn ra từ giai đoạn 1 đến giai đoạn 4 và bắt đầu trở lại ở giai đoạn 1, tạo thành một vòng tròn khép kín. Quá trình học luôn tiếp diễn một cách liên tục và nhịp nhàng trên cơ sở những thành tựu, kết quả đã thu được.

**2.2.3. Minh họa tổ chức thực hành một số ngày lễ, ngày hội ở trường MN cho SV cao đẳng sư phạm MN dựa vào trải nghiệm.** Lễ, hội là một sự kiện văn hóa được tổ chức mang tính cộng đồng. “Lễ” là hệ thống những hành vi, động tác nhằm biểu hiện sự tôn kính



Mô hình. Chu kì và cấu trúc của học tập dựa vào trải nghiệm

của con người với thân linh, phản ánh những ước mơ chính đáng của con người trước cuộc sống mà bản thân họ chưa có khả năng thực hiện. “Hội” là sinh hoạt văn hóa, tôn giáo, nghệ thuật của cộng đồng, xuất phát từ nhu cầu cuộc sống.

Tổ chức ngày lễ, ngày hội ở trường MN là hoạt động vô cùng quan trọng trong chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ từ 0-6 tuổi. Nó không chỉ có tác dụng giáo dục thẩm mỹ mà nó còn có tác dụng phát triển toàn diện cho trẻ.

Những ngày lễ, ngày hội chính trong năm học ở trường MN: - Ngày bé đến trường; - Tết Trung thu; - Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; - Tết Nguyên đán; - Ngày Quốc tế phụ nữ; - Ngày sinh nhật Bác Hồ; - Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam; - Lễ tổng kết năm học.

Trong ví dụ sau đây, chúng tôi tập trung minh họa tổ chức ngày lễ, ngày hội “Ngày bé đến trường” cho tuổi mẫu giáo nhỏ theo các bước theo quy trình dựa vào trải nghiệm trong dạy học học phần Giáo dục học MN nội dung thực hành (4 giai đoạn đã nêu ở trên): Giao nhiệm vụ trải nghiệm - Tổ chức cho HS quan sát, đối chiếu, phản hồi - Tổ chức cho HS tự hình thành khái niệm - Tổ chức cho HS thử nghiệm tích cực.

a. Tên hoạt động: Ngày bé đến trường

b. Mục tiêu: Sau hoạt động: - Giúp cho SV nắm được cách thức tổ chức ngày hội đến trường; - Biết lập kế hoạch, biết tổ chức hoạt động, biết quan sát trẻ trong ngày đầu đến trường; - Hình thành tình cảm với nghệ; giúp các em SV thêm yêu nghề và yêu trẻ.

c. Thời gian thực hiện: 45’ cho các hoạt động học tập với phiếu học tập

STT	Tên hoạt động	Mục đích giáo dục (Mẫu giáo nhỏ)	Nội dung giáo dục qua TNST
1	Ngày bé đến trường	Giúp cho trẻ có ấn tượng tốt hơn, gắn bó và yêu quý trường lớp, bạn bè.	HS quan sát, tiếp xúc trực tiếp với hoạt động, với các điều kiện cần thiết cho hoạt động; tham gia vào việc tổ chức (nhập vai) và qua hoạt động thực tế tại trường MN.

Hoạt động: Ngày bé đến trường - SV thực hành (cần kèm theo kế hoạch cụ thể).

d. Chuẩn bị: + SV: Khảo sát địa điểm tổ chức (học tập), chuẩn bị phiếu học tập; + Chuẩn bị giấy, bút; trang phục tham gia hoạt động tại sân trường, lớp học hoặc hội trường.

e. Các bước tiến hành (SV nhập vai trẻ).

- Bước 1. Giao nhiệm vụ trải nghiệm: + GV chia lớp thành các nhóm nhỏ (mỗi nhóm 5 - 7 SV), phân công địa điểm trải nghiệm và giao nhiệm vụ trải nghiệm cho các nhóm. Yêu cầu HS kết hợp vốn kinh nghiệm và thực tiễn trải nghiệm để xác định: các điều kiện tổ chức; những nguy cơ, vấn đề ảnh hưởng xấu đến việc lập kế hoạch, thiết kế và tổ chức; + Việc chia nhóm cần tính đến vốn kinh nghiệm của SV. Trong hoạt động này, vốn kinh nghiệm của SV liên quan đến các điều kiện cơ sở vật chất, con người... Do đó, cần đảm bảo sao cho các HS trong nhóm có sự hỗ trợ nhau khi trải nghiệm và vận dụng vốn kinh nghiệm cá nhân; + GV hướng dẫn các nhóm đảm bảo các điều kiện an toàn khi trải nghiệm. Các nội dung trải nghiệm: Múa “Vui đến trường”; Hát “Ngày đầu tiên đi học”; Múa “Đi học về”; Múa “Bài ca đi học”; Vẫy cờ và hoa.

- Bước 2. Tổ chức cho HS quan sát, đối chiếu, phản hồi: + GV bao quát lớp, quan sát, nhắc nhở SV tham gia vào hoạt động nhóm; đảm bảo tất cả SV đều tham gia hoạt động nhóm; + GV cần phát huy vai trò của nhóm trưởng trong việc điều hành hoạt động của nhóm. SV trong nhóm quan sát hoạt động tại khu vực nhóm mình, kết hợp với những hiểu biết của cá nhân để cùng nhau thực hiện hai nhiệm vụ: 1) Đánh giá các điều kiện tổ chức của nhóm mình quan sát theo các yếu tố: cơ sở vật chất, văn nghệ, con người, nhập vai (theo phiếu); 2) Tìm hiểu nguyên nhân, biện pháp giải quyết đối với tình huống có vấn đề, ảnh hưởng xấu đến quá trình tổ chức (theo phiếu).

- Bước 3. Tổ chức cho HS tự hình thành khái niệm: + GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả của nhóm mình và trình bày các phiếu học tập của nhóm để các nhóm khác có thể tham khảo, nhận xét;

+ Hướng dẫn các nhóm thảo luận, bổ sung cho nhau về kết quả thu được, trong đó tập trung vào các biện pháp nhằm giúp khắc phục các tình huống xảy ra xem các biện pháp đó có hợp lý không? Có mang lại hiệu quả không? + GV tổ chức cho các nhóm tự nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm mình và nhóm bạn để rút ra kinh nghiệm về việc tham gia hoạt động của cá nhân, về kết quả thảo luận của nhóm.

- *Bước 4. Tổ chức thử nghiệm tích cực:* + GV yêu cầu mỗi nhóm chọn ra 1 tình huống sau đó cùng lớp thảo luận xem xét cách giải quyết tốt nhất; + HS tổ chức thực hiện và quan sát qua hoạt động thực tế dưới trường MN và ghi kết quả theo dõi vào phiếu học tập (theo phiếu); + Sau một thời gian quy định, tổ chức chia sẻ kinh nghiệm và báo cáo kết quả quan sát, áp dụng biện pháp giải quyết vấn đề cho cả lớp.

*g. Gợi ý cho người sử dụng:* SV nên chọn đối tượng là trẻ thuộc lớp mẫu giáo nhỏ, hoặc lớn và nên kết hợp với giáo viên phụ trách lớp trong việc giao nhiệm vụ và quan sát, học hỏi kinh nghiệm.

### 3. Đề xuất và kiến nghị

**3.1. Đối với nhà trường:** Nghiên cứu, áp dụng học tập dựa vào trải nghiệm để tổ chức giảng dạy cho SV với chuyên đề: Dạy học các môn học ở MN dựa vào trải nghiệm. Trong đó có vận dụng học tập dựa vào trải nghiệm nhằm tổ chức hoạt động trong dạy học cho SV MN. Tổ chức biên soạn, viết tài liệu học tập, giảng dạy một số học phần gắn liền với nội dung thực hành theo mô hình TNST. Nhà trường cần tạo điều kiện về thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức để giảng viên và SV có thể năng động trong việc thực hành các nội dung theo chương trình của học phần Giáo dục học MN.

**3.2. Đối với GV:** - Qua việc thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm khi dạy học học phần, giảng viên nhận thức rõ hơn vai trò của hoạt động trải nghiệm trong quá trình dạy học; - Cần nắm được mô hình tổ chức hoạt động trải nghiệm; - GV có biện pháp kích thích sự , khả năng thiết kế, tổ chức hoạt động trải nghiệm của SV; - GV cần gắn nội dung tổ chức hoạt động TNST cho SV với thực tế ở các trường MN, tăng cường cho SV có cơ hội trải nghiệm thực tế; - Người dạy cần làm mới mình qua hoạt động trải nghiệm vì không tự "trói mình" trong kiến thức kinh viện mà có sự vận dụng kiến thức vào thực tiễn nghề nghiệp, luôn phải tích lũy kinh nghiệm và rèn luyện tay nghề.

**3.3. Đối với SV:** SV cần tích cực nghiên cứu, chủ động học tập, thực hành và trong khi thực hiện nhiệm vụ GV giao cho.

\*\*\*

Dạy học không đơn thuần là hình thành tri thức cho người học mà quan trọng hơn là dạy cho các em biết cách học, cách vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Như vậy, việc dạy học thông qua TNST không chỉ hình thành cho người học các năng lực mà còn giúp các em có thể phát huy hết khả năng tư duy của mình, biến quá trình học thành quá trình phát triển tư duy, có thể thấy rằng TNST được áp dụng cho SV ngành sư phạm MN là xu hướng phù hợp với xu thế phát triển chung của xã hội, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT theo Nghị quyết 29. □

### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2006). *Chương trình giáo dục phổ thông - hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2013). *Đề án Đổi mới chương trình và sách giáo khoa sau 2015*.
- [3] Kolb, D. (1984). *Experiential Learning: experience as the source of learning and development*. Englewood Cliffs, NJ: Prentice Hall.
- [4] Bộ GD-ĐT (2014). *Kiểm yếu hội thảo Hoạt động trải nghiệm của học sinh phổ thông*, tháng 8/2014.
- [5] Trần Bá Hoàn (2006). *Vấn đề giáo viên, những nghiên cứu lý luận và thực tiễn*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Đinh Thị Kim Thoa - Nguyễn Hồng Kiên (2015). *Tài liệu tập huấn kỹ năng xây dựng và tổ chức hoạt động trải nghiệm trong trường trung học - chương trình phát triển giáo dục trung học*, Bộ GD-ĐT.

## Thiết kế và sử dụng phiếu học tập...

(Tiếp theo trang 120)

*diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*

- [2] Tô Xuân Giáp (1997). *Phương tiện dạy học*. NXB Giáo dục.
- [3] Đậu Thị Hòa (2008). *Phương pháp sử dụng phiếu học tập trong dạy học Địa lí lớp 10 nhằm phát huy tính tích cực và độc lập của học sinh*. Tạp chí Giáo dục, số 195, tr 35-37.
- [4] Bùi Minh Huệ (2007). *Tâm lý học tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Đặng Thành Hưng (2004). *Kỹ thuật thiết kế phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa*. Tạp chí Giáo dục, số 102 (chuyên đề quý IV/2004), tr 10.
- [6] Phạm Trọng Ngọc (2005). *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, NXB. Đại học Sư phạm.
- [7] Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh (2014). *Một số học phần đào tạo giáo viên tiểu học trình độ cao đẳng, phần Tâm lý học tiểu học*. NXB Giáo dục Việt Nam.